

Số:106/2024/QĐST - HNGĐ

Mỹ Hào, ngày 04 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 87/2024/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024 về việc ly hôn giữa:

**\*Nguyên đơn:** Anh Đ V M, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố Ng Tr, phường Ph Đ Ph, thị xã M H, tỉnh H Y.

**\* Bị đơn:** Chị L Th V, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố Ng Tr, phường Ph Đ Ph, thị xã M H, tỉnh H Y.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Cháu Đ B A, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2020

Người đại diện theo pháp luật của cháu A: Anh Đ V M, sinh năm: 1994

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Ng Tr, phường Ph Đ Ph, thị xã M H, tỉnh H Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đ V M và chị L Th V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ V M và chị L Th V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đ V M và chị L Th V có 01 con chung là cháu Đ B A, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2020. Anh M và chị V thoả thuận giao cháu Đ B A cho Anh M nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu A thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đ V M tự nguyện không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị V có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở chị V thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

**-Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Anh Đ V M và chị L Th V đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Anh Đ V M tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ ( Một trăm, năm mươi ngàn đồng)đổi trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Toà án số 0003432 ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.

Trả lại Anh M số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), Anh M đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã Mỹ Hòa
- Các đương sự;
- Chi cục THA DS Thị xã Mỹ Hòa.
- UBND phường Ph Đ Ph
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tân Huyền**